



Bảng minh họa Quyền lợi sản phẩm Bảo An Toàn

Thông tin về Bên mua bảo hiểm/Người được bảo hiểm (NDBH) & Thông tin về sản phẩm bảo hiểm

|                                             |                        |                   |        |
|---------------------------------------------|------------------------|-------------------|--------|
| Bên mua bảo hiểm                            | A                      | Đơn vị tiền tệ    | Đồng   |
| Người được bảo hiểm                         | A                      | Thời hạn hợp đồng | 10 Năm |
| Tuổi tham gia bảo hiểm & Giới tính của NDBH | 35 Nam                 | Thời hạn đóng phí | 10 Năm |
| Nhóm Nghề nghiệp của NDBH                   | 2                      | Định kỳ đóng phí  | Năm    |
| Sản phẩm bảo hiểm chính                     | Bảo An Toàn - [BN0031] |                   |        |
| Số tiền bảo hiểm chính                      | 500.000.000            |                   |        |

Quyền lợi bảo hiểm và Phí bảo hiểm của Quý khách

|                            | Số tiền bảo hiểm | Quyền lợi viện phí hàng ngày do tai nạn | Phí bảo hiểm chuẩn (X) | Chiết khấu theo số tiền bảo hiểm (Y) | Chiết khấu theo định kỳ đóng phí (Z) | Phí bảo hiểm hàng năm (X) trừ (Y) trừ (Z) |
|----------------------------|------------------|-----------------------------------------|------------------------|--------------------------------------|--------------------------------------|-------------------------------------------|
| Sản phẩm bảo hiểm chính    | 500.000.000      | 500.000                                 | 11.115.000             | 3.000.000                            | 405.750                              | 7.709.250                                 |
| Tổng Phí bảo hiểm hàng năm |                  |                                         |                        |                                      |                                      | 7.709.250                                 |

Tóm tắt Quyền lợi bảo hiểm (QLBH) theo sản phẩm bảo hiểm chính của Quý khách

| Năm hợp đồng | Tuổi | Phí bảo hiểm hàng năm | Phí bảo hiểm đã đóng | QLBH nhân thọ do tai nạn bảo đảm | QLBH nhân thọ không do tai nạn | QLBH khi đáo hạn bảo đảm | Giá trị hoàn lại* |
|--------------|------|-----------------------|----------------------|----------------------------------|--------------------------------|--------------------------|-------------------|
| 1            | 35   | 7.709.250             | 7.709.250            | 500.000.000                      | 20.000.000                     | -                        | -                 |
| 2            | 36   | 7.709.250             | 15.418.500           | 500.000.000                      | 20.000.000                     | -                        | 2.435.000         |
| 3            | 37   | 7.709.250             | 23.127.750           | 500.000.000                      | 24.345.000                     | -                        | 5.355.000         |
| 4            | 38   | 7.709.250             | 30.837.000           | 500.000.000                      | 32.460.000                     | -                        | 8.765.000         |
| 5            | 39   | 7.709.250             | 38.546.250           | 500.000.000                      | 40.575.000                     | -                        | 17.855.000        |
| 6            | 40   | 7.709.250             | 46.255.500           | 500.000.000                      | 48.690.000                     | -                        | 29.215.000        |
| 7            | 41   | 7.709.250             | 53.964.750           | 500.000.000                      | 56.805.000                     | -                        | 41.385.000        |
| 8            | 42   | 7.709.250             | 61.674.000           | 500.000.000                      | 64.920.000                     | -                        | 53.395.000        |
| 9            | 43   | 7.709.250             | 69.383.250           | 500.000.000                      | 73.035.000                     | -                        | 64.920.000        |
| 10           | 44   | 7.709.250             | 77.092.500           | 500.000.000                      | 81.150.000                     | 81.150.000               | 81.150.000        |

\* Đây là Giá trị hoàn lại đạt được vào cuối mỗi Năm hợp đồng.



Công ty sẽ chi trả Quyền lợi bảo hiểm nhân thọ do tai nạn đảm bảo nếu Người được bảo hiểm tử vong hoặc bị thương tật toàn bộ vĩnh viễn do tai nạn trong thời hạn hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực. Nếu Người được bảo hiểm tử vong không do tai nạn, Công ty sẽ chi trả Quyền lợi bảo hiểm nhân thọ không do tai nạn. Hợp đồng bảo hiểm mất hiệu lực sau khi chi trả Quyền lợi bảo hiểm nhân thọ không do tai nạn hoặc Quyền lợi bảo hiểm nhân thọ do tai nạn đảm bảo.

Trong thời gian hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực, Công ty sẽ chi trả Quyền lợi viện phí cho mỗi ngày nằm viện do tai nạn, tối đa là 120 ngày cho mỗi năm hợp đồng và mỗi đợt nằm viện tối thiểu là 3 ngày.

Trong trường hợp hợp đồng bảo hiểm vẫn còn hiệu lực vào cuối thời hạn của hợp đồng, Công ty sẽ chi trả Quyền lợi bảo hiểm khi đáo hạn bảo đảm được tính bằng số Phí bảo hiểm chuẩn của sản phẩm bảo hiểm chính trừ đi khoản chiết khấu theo số tiền bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm chính rồi nhân với 10.

Lưu ý:

- i) Bảng tóm tắt quyền lợi bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm chính trên đây không bao gồm Phí bảo hiểm và các quyền lợi bảo hiểm của (các) sản phẩm bổ sung.
- ii) Bảng minh họa được xây dựng trên cơ sở các giả định rằng tất cả các khoản phí bảo hiểm sẽ được đóng đầy đủ khi đến hạn và Quý khách không có bất kỳ khoản tạm ứng nào từ Giá trị hoàn lại.
- iii) Đây không phải là một hợp đồng bảo hiểm tham gia chia lãi. Hợp đồng bảo hiểm này không mang lại cho Quý khách quyền được chia sẻ bất kỳ khoản lợi nhuận hay thặng dư nào mà Công ty công bố.

Bảng minh họa này chỉ nhằm mục đích tham khảo và không được xem như là một hợp đồng. Xin vui lòng đọc Bảng minh họa này cùng với hợp đồng bảo hiểm của Quý khách (các điều khoản của hợp đồng bảo hiểm đó có giá trị áp dụng).

**Cam kết**

**Tôi tại đây xác nhận rằng tôi đã đọc và hiểu tất cả các thông tin được nêu trong Bảng minh họa sản phẩm bảo hiểm này.**

**Họ tên Bên mua bảo hiểm:** \_\_\_\_\_ **Chữ ký:** \_\_\_\_\_ **Ngày:** \_\_\_\_\_

|            |                       |                      |                     |
|------------|-----------------------|----------------------|---------------------|
| Người lập: | LÂM THANH THẢO [IQH7] | Chi nhánh/Văn phòng: | AP                  |
| Ngày lập:  | 18/03/2020            | Điện thoại:          | 999999999           |
|            |                       | Địa chỉ Email:       | TEST@SUNLIFE.COM.VN |